

**NGHỊ QUYẾT**  
**CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI**  
**ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật số 62 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn;
- Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng Cổ đông ngày 28/06/2013;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 ngày 28/06/2013.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2012; Kế hoạch SXKD năm 2013**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2012 và Kế hoạch SXKD năm 2013 (đã điều chỉnh) như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2012:

- Tổng sản lượng điện năng : 441,821 triệu kWh đạt 151% kế hoạch năm.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : 386,118 tỷ đồng đạt 129% kế hoạch năm.
- Doanh thu : 351,593 tỷ đồng đạt 129% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế : 163,197 tỷ đồng đạt 154% kế hoạch năm
- Lợi nhuận sau thuế : 154,893 tỷ đồng
- Nộp ngân sách nhà nước : 48,786 tỷ đồng đạt 107% kế hoạch năm.
- Tỷ suất LNTT/DT : 46,42%
- Thu nhập BQ/người/tháng : 11,527 triệu đồng.
- Tổng tài sản : 1.014,481 tỷ đồng.
- Nợ ngắn hạn : 153,284 tỷ đồng.
- Nợ dài hạn : 204.285 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu : 656.911 tỷ đồng.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013:

A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH	Đơn vị	RHC	NLC	SJD	Kế hoạch cộng ngang
1	Sản lượng điện thương phẩm	$10^6$ kWh	52	44	310	406
2	Doanh thu	$10^6$ đồng	42.950	39.381	282.437	364.768
3	Tổng chi phí	$10^6$ đồng	27.690	28.663	157.727	214.080
4	Nộp ngân sách	$10^6$ đồng	5.970	5.413	47.000	58.383
5	Lợi nhuận					
-	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	$10^6$ đồng	14.950	10.718	124.710	150.378
-	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	$10^6$ đồng	13.750	10.182	112.235	136.167
6	Tỷ suất					
-	<i>Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần</i>	%	32,0%	25,9%	39,7%	37,3%
-	<i>Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu</i>	%	16,6%	9,0%	18,8%	17,2%
-	<i>Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản</i>	%	8,5%	8,4%	11,1%	10,5%
7	Vốn chủ sở hữu	$10^6$ đồng	83.000	112.928	595.978	791.906
8	Vốn điều lệ	$10^6$ đồng	51.200	50.000	358.792	459.992
9	Tổng tài sản	$10^6$ đồng	162.000	121.222	1.009.000	1.292.222
10	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,95	0,07	0,69	0,63
11	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	lần	0,49	0,07	0,41	0,39
12	Tỷ lệ cổ tức	%	15%	18%	18%	18%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	$10^6$ đồng	40.800	9.000	4.500	54.300

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2013 (*đã điều chỉnh*):

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của BKS về việc kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo của BKS về việc kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	GIÁ TRỊ (Đ)	GHI CHÚ

1	Lợi nhuận trước thuế năm 2012	163.197.507.015
2	Thuế TNDN	16.478.326.808
	- Thuế TNDN được miễn	8.174.416.649
	- Thuế TNDN phải nộp	8.303.910.159
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2012	146.719.180.207
4	Tổng lợi nhuận chưa phân phối năm 2012	146.719.180.207
5	Dự kiến phân phối lợi nhuận	68.490.643.021
A	Trích lập quỹ dự phòng tài chính (5%)	7.335.959.010
B	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	17.006.415.374
	- Thuế TNDN được giảm thuế suất năm 2010	3.877.589.490
	- Thuế TNDN được giảm thuế suất năm 2011	4.954.409.235
	- Thuế TNDN được miễn giảm năm 2012	8.174.416.649
C	Trích lập hai quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%)	7.335.959.010
D	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ	132.047.262.186
E	Vốn điều lệ	358.791.500.000
F	Lợi nhuận năm trước giữ lại	37.672.576.437
G	Lợi nhuận năm nay còn lại (sau khi trích lập các quỹ)	132.047.262.186
H	Lợi nhuận chưa phân phối (f+g) (chưa chia cổ tức)	169.719.838.623

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 6. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2012

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án chi cổ tức năm 2012 (*đã điều chỉnh*), cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị

1	Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chia cổ tức)	169.719.838.623
2	Vốn điều lệ	358.791.500.000
3	Cổ tức: - Tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt	20%
	- Giá trị cổ tức	71.758.300.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối (4=1-3)	97.961.538.624

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.286.631	99,995%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	1.500	0,005%

#### Điều 7. Thông qua chính sách khen thưởng năm 2013

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Chính sách khen thưởng, cụ thể như sau: Theo sản lượng điện thiết kế trung bình hàng năm của Nhà máy là 292 triệu KWh/năm. Để động viên, khích lệ các cán bộ quản lý điều hành và CBCNV trong Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án thưởng vượt sản lượng điện thiết kế trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc theo các quy định hiện hành của Nhà nước, nhưng không được vượt nguồn quỹ khen thưởng của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 8. Thông qua Phương án Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013, cụ thể như sau: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 9. Thông qua chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2012 và phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2013**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

**1. Thực hiện năm 2012**

Tổng số tiền lương Chủ tịch HĐQT, thù lao đã trả cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát trong năm 2012 là: 1.080.000.000 đồng (gồm 08 thành viên: 5 thành viên HĐQT (trong đó 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 thành viên HĐQT kiêm nhiệm) và 3 thành viên Ban kiểm soát). Mức lương Chủ tịch HĐQT là 40 triệu đồng/tháng, thù lao bình quân của HĐQT và Ban kiểm soát là: 7,142 triệu đồng/người/tháng.

**2. Kế hoạch năm 2013**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành ≥100% kế hoạch năm: Thù lao Thành viên HĐQT, Thù lao Thành viên Ban kiểm soát tối đa như sau:

STT	Chức danh	Thù lao/tháng (đồng)
1	Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách	40.000.000
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	8.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	6.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	6.000.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	4.000.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành < 100% kế hoạch năm: Thù lao Thành viên HĐQT, Thù lao Thành viên Ban kiểm soát được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%

Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh của một số thành viên HĐQT và BKS và kết quả bầu thay thế một số chức danh thành viên HĐQT và BKS**

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức danh và bầu thay thế một số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2009-2014, như sau:

1. **Thông qua việc miễn nhiệm một số thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2009-2014**
  - 1.1. Ông Trịnh Văn Minh: thôi tham gia là Thành viên Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Cầu Đơn.
  - 1.2. Ông Hoàng Minh Thuận: thôi tham gia là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Cầu Đơn.
  - 1.3. Ông Phạm Hoàng Việt: thôi tham gia làm Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Cầu Đơn
  - 1.4. Ông Đặng Hồng Quang: thôi tham gia làm Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Cầu Đơn.
  - 1.5. Ông Nguyễn Đăng Giang: thôi tham gia là Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Cầu Đơn.
2. **Thông qua Danh sách đề cử thành viên HĐQT và thành viên BKS thay thế cho các thành viên bị miễn nhiệm**
  - 1.1. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT
    - Ông Nguyễn Văn Sơn
    - Ông Nguyễn Văn Minh
    - Ông Vũ Văn Năm
    - Bà Ông Thị Thanh Thảo
  - 1.2. Danh sách ứng cử viên thành viên BKS
    - Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

ĐHĐCD đã bỏ phiếu bầu bổ sung một số thành viên HĐQT, BKS thay thế cho các thành viên bị miễn nhiệm, cụ thể như sau:

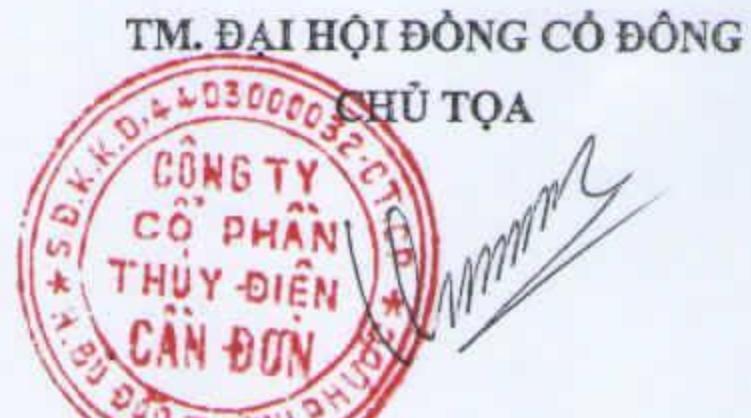
Thành viên	Vị trí	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
Ông: Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT	24.932.169	82,29%
Ông: Nguyễn Văn Minh	Thành viên HĐQT	24.931.669	82,29%
Ông: Vũ Văn Năm	Thành viên HĐQT	24.931.169	82,29%
Bà: Ông Thị Thanh Thảo	Thành viên HĐQT	45.708.169	150,86%
Bà: Nguyễn Thị Tuyết Mai	Thành viên BKS	30.126.420	99,44%

#### Điều 11. Điều khoản thi hành

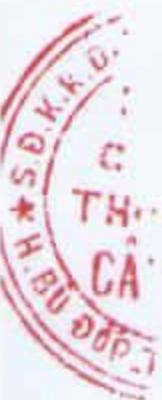
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

*Nơi nhận:*

- Các TV HĐQT, BKS;
- CBTT: UBCKNN, HSX, Website;
- Lưu VP.



Trịnh Văn Minh



## NGHỊ QUYẾT

### CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN SÁP NHẬP NLC VÀ RHC VÀO SJD

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013

##### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật số 62 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn;
- Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng Cổ đông ngày 28/06/2013;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 ngày 28/06/2013.

#### QUYẾT NGHỊ

##### Điều 1. Thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi (NLC) vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn (SJD) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi (NLC) vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn (SJD) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. Cụ thể như sau:

###### 1. Hình thức sáp nhập

SJD phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của NLC do các cổ đông NLC nắm giữ theo tỷ lệ được các bên thống nhất. Cổ đông của NLC sẽ chuyển thành cổ đông của SJD, có đầy đủ quyền và nghĩa vụ như những cổ đông hiện hữu của SJD. NLC sẽ có duy nhất một chủ sở hữu là SJD. Sau sáp nhập, NLC sẽ chuyển đổi từ mô hình công ty cổ phần sang Chi nhánh của SJD.

###### 2. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần

- NLC : SJD = 1 : 1. Theo đó, 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi đổi lấy 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn.

###### 3. Số lượng cổ phần SJD cần phát hành để thực hiện sáp nhập

- Số lượng cổ phần SJD cần phát hành để sáp nhập NLC:

Chỉ tiêu	Số lượng (cổ phần)
Số lượng cổ phần SJD trước sáp nhập (1)	35.879.150

Chỉ tiêu	Số lượng (cổ phần)
Số lượng cổ phần SJD cần phát hành thêm để hoán đổi NLC (2)	5.000.000

- **Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:** Do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

#### - Ngày sáp nhập và hình thức hoạt động của NLC sau khi sáp nhập

Ngày sáp nhập là ngày mà SJD được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi sau khi hoàn tất việc sáp nhập. NLC sẽ được chuyển đổi thành chi nhánh hạch toán phụ thuộc của SJD. Cơ cấu tổ chức của các chi nhánh được hình thành sau khi tổ chức lại NLC sẽ do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc SJD quyết định, phù hợp với Điều lệ mới của SJD được Đại hội đồng cổ đông của các bên có liên quan thông qua.

#### 4. Phương án sử dụng lao động

Phương án sử dụng lao động: tiếp tục sử dụng toàn bộ người lao động tại NLC trong năm đầu tiên ngay sau khi thực hiện sáp nhập. Sau 01 năm kể từ ngày hoàn tất việc sáp nhập, SJD có toàn quyền trong việc sử dụng lao động.

Chính sách đối với người lao động: trước mắt để tạo sự an tâm cho người lao động tại NLC thì chính sách lương, thưởng đối với người lao động tối thiểu sẽ được giữ nguyên như khi còn hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Sau 1 năm kể từ khi hoàn tất việc sáp nhập, tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, SJD sẽ có quyền quyết định chính sách lương, thưởng đối với người lao động phù hợp với pháp luật và chính sách lương chung của SJD.

Ký kết lại hợp đồng với người lao động: Về nguyên tắc người lao động phải tiến hành ký kết lại Hợp đồng lao động với SJD sau khi công ty thực hiện chuyển đổi. Tuy nhiên, việc thanh lý hợp đồng với người lao động công ty cổ phần không phải thanh toán trợ cấp thôi việc cho người lao động mà thời gian người lao động tại các chi nhánh trực thuộc SJD sẽ được tính luôn cả thời gian người lao động làm việc tại NLC.

#### 5. Ngành nghề kinh doanh sau sáp nhập

Sau sáp nhập, Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn sẽ kế thừa toàn bộ ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn, Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lơi hiện tại.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

Điều 2. Thông qua phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II (RHC) vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn (SJD) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II (RHC) vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn (SJD) bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. Cụ thể như sau:

### 1. Hình thức sáp nhập

SJD phát hành cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của RHC do các cổ đông RHC nắm giữ theo tỷ lệ được các bên thống nhất. Cổ đông của RHC sẽ chuyển thành cổ đông của SJD, có đầy đủ quyền và nghĩa vụ như những cổ đông hiện hữu của SJD. RHC sẽ có duy nhất một chủ sở hữu là SJD. Sau sáp nhập, RHC sẽ chuyển đổi từ mô hình công ty cổ phần sang Chi nhánh của SJD.

### 2. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần

- RHC : SJD = 1 : 1. Theo đó, 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II đổi lấy 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn.

### 3. Số lượng cổ phần SJD cần phát hành để thực hiện sáp nhập

- Số lượng cổ phần SJD cần phát hành để sáp nhập RHC:

Chỉ tiêu	Số lượng (cổ phần)
Số lượng cổ phần SJD trước sáp nhập (1)	35.879.150
Số lượng cổ phần SJD cần phát hành thêm để hoán đổi RHC (2)	5.120.000

- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

### 4. Ngày sáp nhập và hình thức hoạt động của RHC sau khi sáp nhập

Ngày sáp nhập là ngày mà SJD được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi sau khi hoàn tất việc sáp nhập. RHC sẽ được chuyển đổi thành chi nhánh hạch toán phụ thuộc của SJD. Cơ cấu tổ chức của các chi nhánh được hình thành sau khi tổ chức lại RHC sẽ do Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc SJD quyết định, phù hợp với Điều lệ mới của SJD được Đại hội đồng cổ đông của các bên có liên quan thông qua.

### 5. Phương án sử dụng lao động

Phương án sử dụng lao động: tiếp tục sử dụng toàn bộ người lao động tại RHC trong năm đầu tiên ngay sau khi thực hiện sáp nhập. Sau 01 năm kể từ ngày hoàn tất việc sáp nhập, SJD có toàn quyền trong việc sử dụng lao động.

Chính sách đối với người lao động: trước mắt để tạo sự an tâm cho người lao động tại RHC thì chính sách lương, thưởng đối với người lao động tối thiểu sẽ được giữ nguyên như khi còn hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Sau 1 năm kể từ khi hoàn tất việc sáp nhập, tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, SJD sẽ có quyền quyết định chính sách lương, thưởng đối với người lao động phù hợp với pháp luật và chính sách lương chung của SJD.

Ký kết lại hợp đồng với người lao động: Về nguyên tắc người lao động phải tiến hành ký kết lại Hợp đồng lao động với SJD sau khi công ty thực hiện chuyển đổi. Tuy nhiên, việc thanh lý hợp đồng với người lao động công ty cổ phần không phải thanh toán trợ cấp thôi việc cho người lao động mà thời gian người lao động tại các chi nhánh trực thuộc SJD sẽ được tính luôn cả thời gian người lao động làm việc tại RHC.

### 6. Ngành nghề kinh doanh sau sáp nhập

Sau sáp nhập, Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn sẽ kế thừa toàn bộ ngành nghề kinh doanh của Công

ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn, Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II hiện tại.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 3. Thông qua Phương án phát hành 10.120.000 cổ phần SJD để thực hiện hoán đổi cổ phần NLC và RHC**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu SJD để thực hiện hoán đổi cổ phiếu NLC và RHC theo tờ trình của HĐQT. (*Chi tiết theo Tờ trình số 02/2013/TTr-ĐHĐCĐ*). Cụ thể như sau:

**1. Mục đích phát hành**

Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn (SJD) phát hành thêm cổ phần phổ thông cho các cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi (NLC) và Công ty cổ phần Thủy điện Ry Ninh II (RHC) để hoán đổi lấy toàn bộ số cổ phiếu của NLC và RHC do các cổ đông NLC và RHC nắm giữ trên cơ sở tỉ lệ hoán đổi được ĐHĐCĐ chấp thuận.

**2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông**

**3. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu**

**4. Phương thức và đối tượng phát hành:** Phát hành theo phương thức hoán đổi cổ phiếu SJD cho các cổ đông hiện hữu của NLC và RHC.

**5. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần**

NLC : SJD = 1: 1. Theo đó, 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi đổi lấy 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn.

RHC : SJD = 1: 1. Theo đó, 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II đổi lấy 01 cổ phần Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn.

**6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 10.120.000 (Mười triệu một trăm hai mươi nghìn) cổ phiếu.** Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu SJD phát hành để hoán đổi cổ phiếu NLC là 5.000.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu SJD phát hành để hoán đổi cổ phiếu RHC là 5.120.000 cổ phiếu

**7. Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 101.200.000.000 (Một trăm linh một tỷ hai trăm triệu) đồng.**

**8. Phương thức phát hành**

Tổng số cổ phần xin phép phát hành tối đa là 10.120.000 cổ phần, được phân phối/chào bán làm một (01)

đợt và/hoặc tối đa hai (02) đợt trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhận được Giấy phép chào bán chứng khoán ra công chúng do Chủ tịch UBCKNN cấp. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối chứng khoán phù hợp với kế hoạch, thời gian triển khai sáp nhập với NLC và/hoặc RHC.

9. **Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:** Do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

10. **Thời gian thực hiện dự kiến:** trong năm 2013 - 2014

Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) cho từng đợt phát hành, tối đa 12 tháng, kể từ ngày được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng

11. **Tăng vốn điều lệ của Công ty**

ĐHĐCĐ phê chuẩn việc tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả thực tế của từng đợt phát hành để hoán đổi cổ phần như sau: Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa 101.200.000.000 đồng, tương ứng với giá trị của số lượng cổ phần phát hành thêm. Tương đương, tăng thêm tối đa 10.120.000 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

12. **Rủi ro của việc pha loãng cổ phiếu**

- Cổ phiếu SJD được phát hành để thực hiện hoán đổi nên thị giá của cổ phiếu SJD không bị điều chỉnh giảm khi thực hiện quyền.
- Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS): Do sự thay đổi số lượng cổ phiếu SJD đang lưu hành và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận nên chỉ số EPS của cổ phiếu có thể thay đổi nhất định trong ngắn hạn.

13. **Sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị SJD tiến hành các thủ tục cần thiết để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của SJD theo số vốn điều lệ thực tế sau khi phát hành, đồng thời sửa đổi Điều lệ với mức vốn tăng thêm tương ứng.

14. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện phương án phát hành sau khi ĐHĐCĐ SJD và NLC và/hoặc RHC thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật. Việc thực hiện phát hành cổ phiếu SJD để hoán đổi cổ phiếu NLC và RHC sẽ được tiến hành đồng thời một (01) đợt hoặc hai (02) đợt trong vòng 12 tháng, tương ứng với từng đơn vị nhận sáp nhập. Cụ thể như sau:
  - Trường hợp thực hiện đồng thời sáp nhập cả NLC và RHC vào SJD, HĐQT sẽ tiến hành phân phối/chào bán toàn bộ số cổ phần đăng ký phát hành thêm để hoán đổi toàn bộ cổ phần do cổ đông của NLC và RHC nắm giữ trong cùng một đợt phát hành.
  - Trường hợp thực hiện sáp nhập từng đơn vị NLC, RHC vào SJD, HĐQT tiến hành phân phối/chào bán số cổ phần tương ứng với số cổ phần để hoán đổi cổ phần do cổ đông của từng đơn vị NLC, RHC nắm giữ.
- Việc phân phối toàn bộ 10.120.000 cổ phần xin phép phát hành thêm để hoán đổi cổ phần được thực hiện trong một (01) đợt và/hoặc tối đa hai (02) đợt trong vòng không quá 12 tháng và sau khi đã báo cáo UBCKNN.
- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đúng mức vốn điều lệ thực tế sau khi kết thúc từng đợt phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 4. Thông qua việc thay đổi Đăng ký niêm yết và Điều chỉnh Đăng ký chứng khoán cổ phiếu SJD**

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu SJD theo thực tế sau khi kết thúc cho một lần hoặc từng đợt phát hành sẽ được thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các bước cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu SJD trong thời gian sớm nhất.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**Điều 5. Thông qua Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn sau sáp nhập**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn theo Tờ trình của Hội đồng quản trị. Cụ thể như sau:

1. **Sửa đổi, bổ sung Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ để thực hiện phương án sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Loi (NLC) và Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II (RHC) vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn (SJD)**
  - Thông qua Điều lệ sửa đổi bổ sung của SJD tuân theo Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng (*ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC*) (*Bản Điều lệ sửa đổi chi tiết được đăng tại website [www.candon.com.vn](http://www.candon.com.vn)*);
  - Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT sửa đổi Điều 5 (*điều khoản quy định về Vốn điều lệ và số cổ phần đang lưu hành*) theo số vốn điều lệ thực tế sau khi thực hiện thành công việc sáp nhập NLC và RHC vào SJD.
2. **Thông qua Điều lệ của SJD sau sáp nhập**

ĐHĐCĐ thông qua việc Điều lệ của SJD sau khi đã cập nhật các sửa đổi, bổ sung sẽ tiếp tục là Điều lệ

của Công ty sau khi hoàn thành sáp nhập. ĐHĐCĐ ủy quyền cho người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới đã được cập nhật các điểm sửa đổi, bổ sung như trên.  
Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 6. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn sau sáp nhập

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Phương án sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn sau sáp nhập theo Tờ trình của HĐQT. Cụ thể như sau:

##### Một số chỉ tiêu chính:

A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH	Đơn vị	RHC	NLC	SJD	Kế hoạch cộng ngang
1	Sản lượng điện thương phẩm	10 <sup>6</sup> kWh	52	44	310	406
2	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đồng	42.950	39.381	282.437	364.768
3	Tổng chi phí	10 <sup>6</sup> đồng	27.690	28.663	157.727	214.080
4	Nộp ngân sách	10 <sup>6</sup> đồng	5.970	5.413	47.000	58.383
5	Lợi nhuận					
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đồng	14.950	10.718	124.710	150.378
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đồng	13.750	10.182	112.235	136.167
6	Tỷ suất					
-	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	32,0%	25,9%	39,7%	37,3%
-	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	16,6%	9,0%	18,8%	17,2%
-	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	8,5%	8,4%	11,1%	10,5%

7	Vốn chủ sở hữu	$10^6$ đồng	83.000	112.928	595.978	791.906
8	Vốn điều lệ	$10^6$ đồng	51.200	50.000	358.792	459.992
9	Tổng tài sản	$10^6$ đồng	162.000	121.222	1.009.000	1.292.222
10	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,95	0,07	0,69	0,63
11	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	lần	0,49	0,07	0,41	0,39
12	Tỷ lệ cổ tức	%	15%	18%	18%	18%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	$10^6$ đồng	40.800	9.000	4.500	54.300

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung Phương án sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Cản Đơn sau sáp nhập trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý (*nếu có*) nhằm thực hiện chủ trương sáp nhập Công ty Cổ phần Thủy điện Nà Lợi và Công ty Cổ phần Thủy điện Ry Ninh II vào Công ty Cổ phần Thủy điện Cản Đơn.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 7. Thông qua Hợp đồng sáp nhập NLC vào SJD

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng sáp nhập NLC vào SJD theo Tờ trình của Hội đồng quản trị (*Chi tiết theo Tờ trình 02/2013/TTr-DHĐCD*).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh, chỉnh sửa, bổ sung hai Hợp đồng nêu trên cho đến khi Hợp đồng được ký chính thức. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty ký kết và tổ chức thực hiện Hợp đồng sáp nhập.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 8. Thông qua Hợp đồng sáp nhập RHC vào SJD

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng sáp nhập NLC vào SJD theo Tờ trình của Hội đồng quản trị (*Chi tiết theo Tờ trình 02/2013/TTr-ĐHĐCĐ*).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh, chỉnh sửa, bổ sung hai Hợp đồng nêu trên cho đến khi Hợp đồng được ký chính thức. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty ký kết và tổ chức thực hiện Hợp đồng sáp nhập.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

*Nơi nhận:*

- Các TV HĐQT, BKS;
- CBTT: UBCKNN, HSX, Website;
- Lưu VP.



Trịnh Văn Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN CÀN ĐƠN

Số: 01/2013/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 28 tháng 6 năm 2013

BIÊN BẢN KỲ HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CÀN ĐƠN

Tên tổ chức:	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN CÀN ĐƠN	
Trụ sở chính:	Thị trấn Thanh Bình, Huyện Bù Đốp, Tỉnh Bình Phước	
Điện thoại:	06513.563.359	Fax: 06513.563.133
Giấy ĐKKD số:	4403000032 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 11 tháng 10 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 12/07/2010	
Thời gian tổ chức:	8 giờ ngày 28 tháng 6 năm 2013	
Địa điểm tổ chức:	Hội trường Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn	
Chủ tọa Đại hội:	Ông Trịnh Văn Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị	
Thư ký Đại hội:	Ông Bùi Xuân Ninh - TP. Kinh tế - Kế hoạch	

A. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông

ĐHĐCĐ đã nghe Ông Trần Văn Sáu - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông - Đại diện ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 35.879.150 (*Ba mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm năm mươi*) cổ phần, tương đương 35.879.150 (*Ba mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm năm mươi*) phiếu biểu quyết.
2. Tổng số cổ đông được mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách - ngày 20/03/2013, đại diện cho 35.879.150 (*Ba mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, một trăm năm mươi*) phiếu biểu quyết của Công ty.
3. Tổng số cổ đông tham dự họp (*trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền*) là 124 cổ đông, đại diện cho 30.302.635 phiếu biểu quyết, tương đương với 84,46% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2013 của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn được tiến

hành phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## 2. Khai mạc đại hội

Thay mặt Ban tổ chức, Ông Nguyễn Văn Minh hướng dẫn Đại hội các thủ tục sau:

- Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013;

### 2.1. Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

*Đoàn chủ tịch:*

- Ông Trịnh Văn Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Ông Mai Ngọc Hoàn - Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
- Ông Hoàng Minh Thuận - Ủy viên Hội đồng quản trị

*Chủ tọa Đại hội:*

- Ông Trịnh Văn Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

*Ban Thư ký Đại hội:*

- Ông Bùi Xuân Ninh - Trưởng ban thư ký
- Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Thành viên

### 2.2. Thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2013

Ông Nguyễn Văn Minh - Đại diện Ban tổ chức - đọc Chương trình và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đon (*Chương trình họp và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2013 đã được gửi cho cổ đông tham dự tại Đại hội*).

*Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình họp và Quy chế Đại hội.*

### 2.3. Đề cử thành viên Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Văn Minh - Đại diện ban tổ chức - đề cử các thành viên Ban Kiểm phiếu, bao gồm:

- (1) Ông Trần Văn Sáu - Trưởng Ban kiểm phiếu
- (2) Ông Phạm Tiến Sơn - Thành viên
- (3) Ông Hoàng Duy Hưng - Thành viên

*Đại hội đã nhất trí 100% thông qua việc bầu Ban kiểm phiếu.*

## B. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

### I. Báo cáo kết quả SXKD năm 2012; Kế hoạch SXKD năm 2013

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết đã gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội. ĐHĐCĐ đã biểu quyết điều chỉnh chỉ tiêu SXKD năm 2013 (*nội dung tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013*) trong Báo cáo như sau:
  - ✓ Nội dung cũ: cổ tức năm 2013 là 15%

- ✓ Nội dung mới: cỗ tức năm 2013 là 18%.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Báo cáo (*sau khi đã điều chỉnh*) với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

## II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

- Người báo cáo: Ông Trịnh Văn Minh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Nội dung chi tiết Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2012 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2013 đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội. ĐHĐCD đã biểu quyết điều chỉnh chỉ tiêu SXKD năm 2013 (*nội dung tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013*) trong Báo cáo như sau:
  - ✓ Nội dung cũ: cỗ tức năm 2013 là 15%
  - ✓ Nội dung mới: cỗ tức năm 2013 là 18%.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Báo cáo (*sau khi đã điều chỉnh*) với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

## III. Báo cáo của BKS về việc kiểm soát tình hình hoạt động của Công ty năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013.

- Người báo cáo: Ông Bùi Xuân Ninh - Chức vụ: Thành viên BKS Công ty.
- Nội dung chi tiết theo Báo cáo tình hình hoạt động BKS năm 2012 và kế hoạch công tác năm 2013 đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Báo cáo với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu
-------------------	---------------------	---

		quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### IV. Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty.
- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội (*Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 được đăng tải trên website của Công ty theo đúng quy định hiện hành*).
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Báo cáo với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### V. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty
- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### VI. Phương án chia cổ tức năm 2012

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty.

- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội. ĐHĐCD đã biểu quyết điều chỉnh Phương án chia cổ tức năm 2012 như sau:

TT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối (chưa chia cổ tức)	169.719.838.623
2	Vốn điều lệ	358.791.500.000
3	Cổ tức: - Tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt	20%
	- Giá trị cổ tức	71.758.300.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối (4=1-3)	97.961.538.624

- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án sau khi đã điều chỉnh với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.286.631	99,995%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	1.500	0,005%

## VII. Chính sách khen thưởng năm 2013

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty.
- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

## VIII. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty.

- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### IX. Thông qua chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2012 và phương án chi trả thù lao HĐQ và BKS năm 2013

- Người báo cáo: Ông Đồng Văn Tâm - Chức vụ: KTT Công ty.
- Nội dung chi tiết đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### X. Thông qua Phương án sáp nhập NLC vào SJD

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 02/2013/TTr-ĐHĐCD đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội

Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**XI. Thông qua Phương án sáp nhập RHC vào SJD**

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 02/2013/TTr-ĐHĐCĐ đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**XII. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu SJD để thực hiện hoán đổi cổ phiếu NLC và RHC**

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 02/2013/TTr-ĐHĐCĐ đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

**XIII. Thông qua đăng ký niêm yết bổ sung và điều chỉnh đăng ký chứng khoán cổ phiếu SJD**

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 02/2013/TTr-ĐHĐCĐ đã được gửi cho các cổ

cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### XIV. Thông qua Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn sau sáp nhập

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 04/2013/TTr-HĐQT đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Tờ trình với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### XV. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn sau sáp nhập

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 05/2013/TTr-HĐQT đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội. ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua việc điều chỉnh nội dung kế hoạch cổ tức năm 2013 trong Phương án sản xuất kinh doanh sau sáp nhập của Công ty Cổ phần Thủy điện Càn Đơn như sau:
  - ✓ Nội dung cũ: cổ tức năm 2013 sau sáp nhập là 15%
  - ✓ Nội dung mới: cổ tức năm 2013 sau sáp nhập là 18%.
- ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua Phương án (*sau khi điều chỉnh*) với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu
-------------------	---------------------	---

		quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### XVI. Thông qua Hợp đồng sáp nhập NLC vào SJD

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 03/2013/TTr-ĐHĐCĐ đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Tờ trình với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### XVII. Thông qua Hợp đồng sáp nhập RHC vào SJD

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty
- Nội dung chi tiết Tờ trình số 03/2013/TTr-ĐHĐCĐ đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Tờ trình với tỷ lệ như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.117.164	99,44%
Không tán thành	170.967	0,56%
Không có ý kiến	0	0,00%

#### XVIII. Thông qua việc miễn nhiệm một số chức danh thành viên HĐQT và BKS và bầu thay thế thành viên HĐQT và BKS

- Người báo cáo: Ông Mai Ngọc Hoàn - Chức vụ: TGĐ Công ty

- Nội dung chi tiết Tờ trình số 06/2013/TTr-HĐQT đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế một số chức danh thành viên HĐQT, BKS như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
Tán thành	30.288.131	100,00%
Không tán thành	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0,00%

ĐHĐCĐ đã tiến hành bầu thay thế một số chức danh thành viên HĐQT, BKS theo thể thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử như sau:

Thành viên	Vị trí	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT	24.932.169	82,29%
Nguyễn Văn Minh	Thành viên HĐQT	24.931.669	82,29%
Vũ Văn Năm	Thành viên HĐQT	24.931.169	82,29%
Ông Thị Thanh Thảo	Thành viên HĐQT	45.708.169	150,86%
Nguyễn Thị Tuyết Mai	Thành viên BKS	30.126.420	99,44%

### C. PHẦN THỨ TƯ - THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Đoàn chủ tọa đã trả lời và tiếp thu nhiều ý kiến đóng góp của các cổ đông về các Tờ trình của ĐHĐCĐ. Các ý kiến phát biểu cụ thể như sau:

- Cổ đông Đinh Quang Chiến: tán thành với các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị cũng như chủ trương sáp nhập NLC và RHC vào SJD nhưng đề nghị tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2012 lên 20% và tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013
- Cổ đông Vinacapital đại diện là bà Nguyễn Thu Hiền Trang đề nghị tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2012 lên 20% và tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013 lên từ 18% - 20%.
- Cổ đông Quỹ Trí Tín đại diện là ông Lê Khánh An đề nghị:
  - ✓ Tăng tỷ lệ chi trả cổ chi trả cổ tức năm 2012 lên 20% và tăng tỷ lệ chi trả cổ

tức năm 2013;

- ✓ Yêu cầu chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín như: PWC, DELLOITE, E&Y, ....
- ✓ Yêu cầu điều chỉnh Chính sách khen thưởng năm 2013 xây dựng trên cơ sở vượt mức lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch thay vì trên cơ sở sản lượng điện thiết kế như trong Tờ trình Chính sách khen thưởng năm 2013.
- ✓ Trong trường hợp không tăng mức trả cổ tức bằng tiền mặt, đề nghị Công ty xem xét việc trả thêm cổ tức bằng cổ phiếu.
- Đại biểu khách mời của Tổng Công ty Sông Đà là ông Dương Khánh Toàn đề nghị tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2012 lên 20% và tăng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2013 lên 18% và một số ý kiến khác.

#### D. PHẦN THÚ NĂM - THÔNG QUA BIÊN BẢN

Ông Bùi Xuân Ninh - Trưởng ban Thư ký đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2013.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản này được lập hồi 12h00 ngày 28/06/2013.

Đại hội kết thúc vào hồi 12h10 cùng ngày.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Bùi Xuân Ninh

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trịnh Văn Minh